

Số: 378 /TCBC-SoNNMT

Đồng Nai, ngày 22 tháng 9 năm 2025

THÔNG CÁO BÁO CHÍ
Văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành
trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thủy sản

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Thực hiện Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 16/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn trong năm 2025;

Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thủy sản.

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Hiệu lực thi hành

Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND thay thế các Quyết định sau đây:

- Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Điểm b khoản 1 Điều 2, khoản 4 Điều 3 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

Quy định chuyển tiếp:

- Đối với trường hợp đã có quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật nhưng chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thực hiện việc bồi thường theo quy định của Quyết định này.

- Đối với trường hợp đã có quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường nhưng chưa thực hiện thì tiếp tục thực hiện phương án bồi thường đã phê duyệt; việc xử lý chi trả bồi thường chậm được thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm Nhà nước ban hành quyết định thu hồi.

- Đối với dự án đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày 01 tháng 08 năm 2024 nhưng địa phương chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì được áp dụng các chính sách có lợi hơn cho người có đất thu hồi đã được xác định tại Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quy định của Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 88/2024/NĐ-CP.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

- Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Cơ sở thực tiễn

Quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND, các địa phương tại Đồng Nai (cũ) gặp khó khăn, vướng mắc một số nội dung của Quy định về bồi thường thiệt hại ngừng sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất đối với vật nuôi là thủy sản khi thực hiện dự án.

Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND không quy định cụ thể đơn giá bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác, vì vậy, trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trên địa bàn, địa phương gặp khó khăn trong việc áp dụng cơ sở pháp lý. Trong khi đó, Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND Quy định cụ thể số tiền bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tương ứng với các và hình thức, phương thức nuôi; đối với vật nuôi khác, quy định cụ thể về điều kiện, số lượng, đơn giá bồi thường đối với chim yến.

Do đó, để áp dụng cho thống nhất, đảm bảo không gián đoạn, không tạo khoảng trống pháp lý, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và tình hình thực tế của địa phương theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ

sung) việc xây dựng Quyết định ban hành Quy định về bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm thay thế Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND và một phần nội dung có liên quan tại Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND là cần thiết.

- Mục đích ban hành văn bản

Đảm bảo công tác bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp quy định của Luật Đất đai năm 2024, đảm bảo công bằng và ổn định cuộc sống của người dân khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án.

4. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND gồm 02 phần: Quyết định và Quy định.

Quyết định có 04 Điều.

Quy định có 4 Chương và 08 Điều:

Chương I. Quy định chung, gồm 2 Điều

Chương II. Đơn giá bồi thường thiệt hại về vật nuôi là thủy sản, gồm 2 Điều

Chương III. Đơn giá bồi thường thiệt hại về vật nuôi khác, gồm 2 Điều

Chương IV. Tổ chức thực hiện, gồm 2 Điều

Nội dung chủ yếu của Quy định của Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND:

Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển được khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đối tượng áp dụng: Cơ quan thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về đất đai; đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và người sở hữu tài sản hợp pháp đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác trên đất khi Nhà nước thu hồi đất; cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại về vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác khi nhà nước thu hồi đất.

Các quy định chính:

- Quy định bồi thường:

Đối với các hình thức nuôi ao được bồi thường 70% đơn giá khi thời gian nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 50% đơn giá khi thời gian nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

Đối với cá nuôi lồng bè được bồi thường 70% đơn giá khi thời gian nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 50% đơn giá khi thời gian nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

- Đơn giá bồi thường vật nuôi là thủy sản:

+ Bồi thường thiệt hại ngừng sản xuất đối với ao nuôi tôm nước lợ, cua, kết hợp tôm – cua, nuôi hàu treo giàn bè:

Nuôi quảng canh cải tiến là 20.300.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 14.500.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản. Đối với các hình thức nuôi như: nuôi hàu treo giàn bè, nuôi cua, nuôi kết hợp tôm – cua là 20.300.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 14.500.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

Nuôi thâm canh là 145.936.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 104.240.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

+ Bồi thường thiệt hại ngừng sản xuất đối với ao nuôi tôm nước ngọt:

Nuôi quảng canh cải tiến là 20.300.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 14.500.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

Nuôi thâm canh là 105.420.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 75.300.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

+ Bồi thường thiệt hại ngừng sản xuất đối với ao nuôi cá:

Nuôi ghép cá các loại là 121.590.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 86.000.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

Nuôi thâm canh là 621.600.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 440.000.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

+ Bồi thường thiệt hại ngừng sản xuất đối với cá nuôi lồng bè

Đối với cá nuôi lồng bè là 119.650.000 đồng/100m³/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 85.500.000 đồng/100m³/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

- Điều kiện được bồi thường đối với chim yến

Các cơ sở nuôi chim yến phải thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Điều 54 Luật Chăn nuôi và các quy định khác có liên quan.

Các cơ sở nuôi động vật khác phải đảm bảo quy định tại Mục 1 Chương V Luật Chăn nuôi và các quy định khác có liên quan.

- Giá trị và đơn giá bồi thường đối với chim yến

Giá trị bồi thường đối với chim yến được tính bằng tổng sản lượng tổ yến trong một năm cho mỗi nhà nuôi chim yến nhân với đơn giá bồi thường (một năm thu hoạch tổ yến 3 lần). Sản lượng khai thác tại thời điểm chỉ tính tổ yến không có trứng hoặc chim non và được tính cho một lần thu hoạch.

Đơn giá bồi thường đối với chim yến theo giá thị trường nhưng không quá 18.500.000 đồng/kg yến thô.

Nội dung mới của Quy định của Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND so với Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024:

Bổ sung nội dung đối với các hình thức nuôi như: nuôi hàu treo giàn bè, nuôi cua, nuôi kết hợp tôm – cua là 20.300.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi dưới 50% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản, 14.500.000 đồng/ha/vụ đối với thủy sản nuôi từ 50% đến 80% định mức kinh tế kỹ thuật thời gian nuôi trồng thủy sản.

Trên đây là nội dung Thông cáo báo chí về Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Trang Thông tin điện tử Sở NN&MT (đăng tải);
- Lưu: VT, CCCN&TS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Thắng